

Số: 01A /KH-UBND

Quảng Nghiệp, ngày 06 tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Quảng Nghiệp năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 255/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện Tứ Kỳ về Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện Tứ Kỳ năm 2022, UBND xã xây dựng kế hoạch triển khai như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Nhằm tiếp tục quán triệt, triển khai đầy đủ, hiệu quả các nội dung về ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng theo tinh thần Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW; Chương trình hành động số 96-CTr/TU ngày 04/6/2020 của Tỉnh ủy Hải Dương về việc thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 26/3/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Hải Dương về Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch hành động số 2358/KH-UBND ngày 25/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về thực hiện Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 19/01/2021 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Kế hoạch số 4362/KH-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh về việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Hải Dương năm 2022; Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 26/7/2021 của UBND huyện Tứ Kỳ về xây dựng Chính quyền điện tử huyện Tứ Kỳ giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 10/9/2021 của UBND huyện Tứ Kỳ về chuyển đổi số đến năm 2025, định

hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Tứ Kỳ; Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 06/8/2021 của UBND xã Quảng Nghiệp về Xây dựng Chính quyền điện tử xã Quảng Nghiệp giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 15/9/2021 của UBND xã Quảng Nghiệp về Triển khai phong trào thi đua "Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025" trên địa bàn xã Quảng Nghiệp; Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 16/9/2021 của UBND xã Quảng Nghiệp về Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Quảng Nghiệp và các văn bản khác.

Việc xây dựng kế hoạch cần bám sát định hướng, nhiệm vụ, chỉ tiêu của Chính phủ, UBND tỉnh, UBND huyện đề ra trong năm 2022, bám sát tình hình thực tiễn, điều kiện hạ tầng kỹ thuật CNTT, thực trạng nguồn nhân lực và khả năng đáp ứng nguồn kinh phí cho thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu đề ra trong năm.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước; nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

Cân đối, bố trí đủ nguồn lực cho đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật hiện đại, xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung một cách đồng bộ đi đôi với tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

Thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, từng bước đảm bảo nguồn nhân lực thực hiện các nhiệm vụ về ứng dụng CNTT đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử và chuyển đổi số.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước

- 100% văn bản đi, đến tại xã (*không bao gồm văn bản, hồ sơ có nội dung mật*) được xử lý trên Hệ thống Quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành của xã theo quy định.

- 100% văn bản chỉ đạo, điều hành của xã được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của xã bảo đảm cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về cung cấp thông tin trên Trang/trang thông tin điện tử.

- 100% cán bộ, công chức, người lao động sử dụng hệ thống Thư điện tử công vụ mail.haiduong.gov.vn gửi nhận trong trao đổi công việc.

- 100% các báo cáo định kỳ; báo cáo về chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội của xã được thực hiện trên Hệ thống thông tin Báo cáo thống kê của tỉnh, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ và hệ thống báo cáo phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

- Tăng cường sử dụng chữ ký số trên các ứng dụng như: Quản lý văn bản, dịch vụ công... (*gồm chữ ký số của tổ chức và cá nhân*).

b) Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn cá nhân, tổ chức xác thực định danh trên hệ thống định danh Quốc gia (vnconnect); thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên Cổng dịch vụ công của tỉnh và Cổng dịch vụ công Quốc gia; thực hiện thanh toán trực tuyến như: Phí, lệ phí, thuế, nộp phạt xử lý vi phạm hành chính, đóng bảo hiểm tự nguyện, bảo hiểm y tế và các nghĩa vụ tài chính khác trong giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công Quốc gia và Cổng dịch vụ công tỉnh theo quy định (*phần đầu đạt từ 80%-90% các thanh toán được thực hiện trực tuyến*).

- Triển khai chứng thực bản sao điện tử từ bản chính đối với lĩnh vực Tư pháp Hộ tịch (đạt 100%), nhằm tạo cơ sở thúc đẩy số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính, nâng cấp các dịch vụ công trực tuyến lên mức độ 4.

- Tỷ lệ hồ sơ cá nhân, tổ chức nộp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đạt từ 10% trên tổng số hồ sơ trở lên; Tăng cường số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

- Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

c) Nhân lực ứng dụng công nghệ thông tin: UBND xã bố trí ít nhất 01 cán bộ kiêm nhiệm theo dõi, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin, đặc biệt là các ứng dụng dùng chung, như: Voffice, chữ ký số, một cửa điện tử, hội nghị THTT,...

d) Bảo đảm an toàn thông tin: tiến hành rà soát, đề xuất với cấp trên cấp độ cho các hệ thống thông tin của xã; bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin theo mô hình 4 lớp; phối hợp triển khai các giải pháp về phòng, chống mã độc tập trung; đẩy mạnh tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức; ứng cứu, khắc phục sự cố trên địa bàn xã.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ:

a) Về hạ tầng kỹ thuật

- Triển khai Lắp đặt hệ thống Camera giám sát an ninh, trật tự trên địa bàn xã, đảm bảo trong năm 2022, lắp đặt được tất cả các vị trí quan trọng về an ninh trên địa bàn xã.

- Triển khai đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, đào tạo, tuyên truyền, hỗ trợ xây dựng chính quyền điện tử cấp xã năm 2022.

- Phối hợp với sở Thông tin và Truyền thông tiếp nhận, bàn giao đưa vào sử dụng Hệ thống truyền hình trực tuyến giữa huyện với các xã; Duy trì, nâng cấp, mở rộng Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến cấp xã đã có.

- Rà soát, nâng cấp mạng nội bộ và hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin của xã đảm bảo trang thiết bị hiện đại, đồng bộ, chủ động cân đối, bố trí ngân sách đầu tư xây dựng, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, đảm bảo phục vụ nhu cầu phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số của xã.

b) Về ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước

- Xây dựng chuyên mục điều hành nội bộ của xã phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của UBND, Lãnh đạo UBND xã.

- Duy trì hoạt động hiệu quả của Trang thông tin điện tử xã; hoàn thành việc nâng cấp Trang TTĐT xã; kịp thời kiện toàn Ban Biên tập Trang TTĐT xã khi có thay đổi; thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Biên tập Trang TTĐT theo hướng rõ việc, rõ người, rõ trách nhiệm, đảm bảo hoạt động hiệu quả.

- Tăng cường sử dụng các hệ thống phần mềm nghiệp vụ dùng chung của tỉnh như: Hệ thống Quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (trên cơ sở hợp nhất Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử), Hệ thống thông tin Báo cáo thống kê, Hệ thống Thư điện tử công vụ, Hệ thống báo cáo phát triển kinh tế xã hội,...

- Tiếp tục duy hiện nghiêm việc sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ; kịp thời thực hiện việc đề nghị cấp mới, cấp bổ sung, gia hạn,... chữ ký số chuyên dùng Chính phủ nếu có thay đổi, phát sinh; triển khai ứng dụng chữ ký số trên nền tảng di động, tạo điều kiện thuận lợi cho việc sử dụng.

- Từng bước xây dựng các hệ thống y tế thông minh, giáo dục thông minh, nông nghiệp thông minh, giao thông thông minh, du lịch thông minh, tài nguyên, môi trường thông minh theo lộ trình của tỉnh.

c) Về ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Phối hợp với Sở Thông tin-Truyền thông, Phòng Văn hóa Thông tin huyện xây dựng, triển khai Phần mềm kết nối nông sản trên địa bàn xã.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 3928/KH-UBND ngày 28/10/2021 của UBND tỉnh Hải Dương về hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương

mai điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn tỉnh Hải Dương. Đồng thời, triển khai các giải pháp nhằm thúc đẩy thương mại điện tử trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh triển khai các ứng dụng thanh toán trực tuyến không sử dụng tiền mặt (*ví điện tử, mobile money, ...*) trong giải quyết thủ tục hành chính, thanh toán học phí, viện phí...

- Tuyên truyền, phổ biến khuyến khích người dân, doanh nghiệp thực hiện hợp đồng điện tử, hóa đơn điện tử, thương mại điện tử, chữ ký số, định danh số,... làm nền tảng phát triển xã hội số tại địa phương.

d) Về đào tạo, tuyên truyền, phổ biến kiến thức công nghệ thông tin

- Cử cán bộ, công chức tham gia các Hội nghị cập nhật, cung cấp, bổ sung kiến thức về chuyển đổi số và xây dựng Chính quyền điện tử.

- Cử cán bộ phụ trách công nghệ thông tin của UBND xã tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nhằm thực hiện tốt việc vận hành, khai thác, phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử.

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành, chuyên môn nghiệp vụ trong các cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền để người dân, tổ chức, doanh nghiệp nắm, hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, cách thức thực hiện đối với việc giải quyết TTHC mức độ 3,4, để từ đó chủ động thực hiện.

e) Về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin: Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

2. Giải pháp chủ yếu

a) Về cơ chế

- Tiếp tục tổ chức rà soát, triển khai có hiệu quả các văn bản của Trung ương, của tỉnh, của huyện về lĩnh vực công nghệ thông tin; ban hành các cơ chế nhằm thúc đẩy ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin tại xã.

- Xây dựng và ban hành các quy chế quy định về quản lý, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin; các cơ chế về biên chế, thu hút, chế độ đãi ngộ đối với cán bộ công nghệ thông tin.

b) Về tài chính

- Ưu tiên bố trí vốn đầu tư phát triển cho các chương trình, dự án về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin. Bố trí nguồn kinh phí cho sự nghiệp công nghệ thông tin.

- Thu hút mọi nguồn lực cho ứng dụng công nghệ thông tin; kết hợp đầu tư mới với việc chuyển giao công nghệ; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm các hệ thống công nghệ thông tin làm nền tảng.

- Tăng cường tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ của Tỉnh và nguồn vốn khác; phối hợp, ký kết hợp tác với các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin để triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin.

c) Về triển khai

- Phối hợp triển khai có hiệu quả Đề án “Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương, giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030”.

- Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 06/8/2021 của UBND xã Quảng Nghiệp về Xây dựng Chính quyền điện tử xã Quảng Nghiệp giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 15/9/2021 của UBND xã Quảng Nghiệp về Triển khai phong trào thi đua "Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025" trên địa bàn xã Quảng Nghiệp; Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 16/9/2021 của UBND xã Quảng Nghiệp về Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Quảng Nghiệp.

- Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về hiệu quả và lợi ích khi ứng dụng công nghệ thông tin.

- Thường xuyên trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với các xã về xây dựng Chính quyền điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Triển khai hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị trên cơ sở phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương đã được phê duyệt.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động ứng dụng CNTT của các cán bộ, công chức chuyên môn thuộc xã.

- Gắn kết chặt chẽ ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính, gắn trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, cán bộ chuyên trách, công chức UBND với kết quả ứng dụng công nghệ thông tin và cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính của đơn vị mình.

d) Về tổ chức

- Kiện toàn và tăng cường các hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số xã; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai ứng dụng công nghệ thông tin.

- Hoàn thiện cơ cấu nhân sự chuyên trách công nghệ thông tin trong hệ thống cơ quan nhà nước trên địa bàn xã.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số xã:

Giúp Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã trực tiếp chỉ đạo cán bộ, công chức của Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch, đảm bảo các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra; chủ động đôn đốc, kiểm tra và tham mưu cho UBND, Chủ tịch UBND xã phê bình, xử lý theo thẩm quyền các cá nhân không nghiêm túc, lơ là, thiếu trách nhiệm trong việc tổ chức thực hiện, dẫn đến kết quả hạn chế.

2. Công chức Văn hoá và Thông tin xã

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số xã xây dựng kế hoạch và phối hợp với các cán bộ, công chức xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Trực tiếp theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thực hiện Kế hoạch, thường xuyên tổng hợp báo cáo UBND, Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số xã về tiến độ, những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện, đề chỉ đạo giải quyết, tháo gỡ.

- Thường xuyên theo dõi hoạt động và kịp thời tham mưu phương án xử lý tình huống phát sinh, đảm bảo vận hành và hoạt động của Trang TTĐT xã hiệu quả, đáp ứng yêu cầu CCHC đặt ra trong năm.

- Tăng cường công tác thông tin, truyền thông, nâng cao nhận thức về đẩy mạnh ứng dụng CNTT, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

3. Công chức Văn phòng-Thống kê xã

- Đẩy mạnh sử dụng hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

- Tiếp tục nâng cao mức độ sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành, Hệ thống thông tin Báo cáo thống kê, Hệ thống thư điện tử công vụ xuyên suốt từ cấp xã lên cấp huyện, nội bộ trong xã.

- Phối hợp với các thành viên Ban Biên tập Trang TTĐT xã đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời theo quy định trên Trang TTĐT xã; hỗ trợ các đơn vị vận hành, bảo dưỡng hệ thống mạng.

- Chịu trách nhiệm tham mưu cho Chủ tịch UBND xã trong việc giao chỉ tiêu, theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở cán bộ, công chức xã thực hiện giải quyết TTCH mức độ 3,4 của UBND xã đảm bảo đạt các tiêu chí UBND tỉnh giao.

4. Cán bộ Tài chính-Kế toán xã: Chịu trách nhiệm trong việc tham mưu cho UBND xã xây dựng, bố trí nguồn kinh phí đảm bảo việc triển khai, thực hiện cho hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số và

bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã theo các Nghị quyết về đầu tư công đã được HĐND xã thông qua.

4. Công chức Văn phòng Đảng ủy-Nội vụ xã

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao trình độ, kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức xã.

- Chấm điểm thi đua, đánh giá công chức tại cơ quan, đơn vị, đồng thời đẩy mạnh cải cách hành chính (*trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính*) theo kế hoạch đề ra.

5. Công chức Địa chính xã: Kiểm tra, giám sát và báo cáo kết quả việc triển khai sử dụng CNTT theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

6. Đài truyền thanh xã: Phối hợp với công chức Văn hóa và Thông tin; và các ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan có liên quan tuyên truyền các nội dung, chuyên đề, tin bài về ứng dụng CNTT trên Đài truyền thanh xã.

Trên đây, là Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Quảng Nghiệp năm 2022. Yêu cầu các cán bộ, công chức, các ban ngành, đoàn thể, các đơn vị có liên quan nghiêm túc tổ chức, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Văn hóa - Thông tin huyện;
- Các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn xã;
- Cán bộ, công chức xã;
- Đài truyền thanh xã; Trang TTĐT xã;
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH

Vũ Chí Mạnh